TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 26-7-2017
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Nhủ Khuyên**
Các vị Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Hành**
2. Ông **Nguyễn Văn Sol**

- **Thư ký phiên tòa**: Ông **Lương Văn Khải** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2017. Về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tăng Thị Hồng Ph - Sinh năm 1980 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: Khóm 1, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Lâm Thanh T - Sinh năm 1974 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Về hôn nhân:* Chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T kết hôn vào năm 2001, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, chị Ph và anh T chung sống hạnh phúc đến năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, vợ chồng anh chị thường hay cự cải nhau. Gia đình hai bên đã nhiều lần hàn gắn nhưng chị Ph và anh T vẫn không thể chung sống hạnh phúc. Hiện tại chị Ph và anh T đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị Tăng Thị Hồng Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Lâm Thanh T.

- *Về con chung:* Chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T có 01 người con chung tên là Lâm Thúy V, sinh ngày 04/01/2003, hiện tại cháu V đang sống chung với anh T. Chị Ph yêu cầu giao con cho anh T tiếp tục nuôi, chị Ph không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Ph xác định trong thời gian chị và anh T chung sống không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Ph xác định trong thời gian chị và anh T chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

[1] Tranh chấp giữa chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh T có địa chỉ tại ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T thấy rằng: Anh, chị kết hôn vào năm 2001, không có đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của chị Ph và anh T không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì không công nhận chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T là vợ chồng.

Về con chung: Chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T có 01 người con chung tên là Lâm Thúy V, sinh ngày 04/01/2003, hiện tại cháu V đang sống chung với anh T. Chị Ph yêu cầu giao cháu V cho anh T tiếp tục nuôi, chị Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm Lâm Thúy V đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn, Toà án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2017 đối với Lâm Thúy V của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu V trình bày nguyện vọng muốn được tiếp tục sống với cha là anh T, đây là ý chí tự nguyện của cháu V nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng, anh T đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thông báo về yêu cầu của chị Ph nhưng anh T không có văn bản nào thể hiện ý kiến của anh đối với vụ án và không có yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Ph xác định trong thời gian chị và anh T chung sống không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Ph xác định trong thời gian chị và anh T chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh T vắng mặt không có ý kiến về tài sản và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Ph phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Lâm Thúy V, sinh ngày 04/01/2003 cho anh Lâm Thanh T tiếp tục nuôi, chị Tăng Thị Hồng Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tăng Thị Hồng Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Tăng Thị Hồng Ph có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011230 ngày 28/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Tăng Thị Hồng Ph nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lâm Thanh T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Tăng Thị Hồng Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Thanh T có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GĐ-KT TAT;
- Đương sự;
- UBND xã PH;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Hành **Nguyễn Văn Sol** **Trần Nhủ Khuyên**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh - Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Nhủ Khuyên**
Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Hành**
2. Ông **Nguyễn Văn Sol**

Căn cứ vào Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hôn nhân và gia đình về việc "Xin ly hôn" giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Tăng Thị Hồng Ph - Sinh năm 1980 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: Khóm 1, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Lâm Thanh T - Sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, các đương sự tham gia tố tụng tài phiên toà, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về nội dung:

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Tăng Thị Hồng Ph và anh Lâm Thanh T là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Lâm Thúy V, sinh ngày 04/01/2003 cho anh Lâm Thanh T tiếp tục nuôi, chị Tăng Thị Hồng Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Về điều luật căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tăng Thị Hồng Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Tăng Thị Hồng Ph có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011230 ngày 28/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Tăng Thị Hồng Ph nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lâm Thanh T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Tăng Thị Hồng Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Thanh T có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Hành **Nguyễn Văn Sol** **Trần Nhủ Khuyên**